

Số: **36** /QĐ - TTg

Hà Nội, ngày 06 tháng 01 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực
nhiệm kỳ 2011 - 2015

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, nhiệm vụ, chức năng và quyền hạn của Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực

Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực là tổ chức phối hợp liên ngành có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Tư vấn giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo đánh giá, tổng kết về sự nghiệp đổi mới trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, dạy nghề và phát triển nhân lực; chỉ đạo soạn thảo và triển khai các Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học, Luật dạy nghề, các chiến lược phát triển giáo dục, dạy nghề, chiến lược và quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam trong giai đoạn 2011 - 2015.

2. Nghiên cứu, tư vấn, tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc chỉ đạo, điều hành, quyết định các chính sách, biện pháp quan trọng phát triển giáo dục, đào tạo, dạy nghề và nhân lực.

3. Tư vấn, góp ý kiến về việc xây dựng và triển khai các cơ chế, chính sách, đề án quan trọng thuộc lĩnh vực giáo dục, đào tạo, dạy nghề và những vấn đề chuyên môn khác do Thủ tướng Chính phủ yêu cầu.

4. Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực hoạt động theo Quy chế do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

Điều 2. Thành lập Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực gồm các thành viên sau đây:

1. Ông Nguyễn Tấn Dũng, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch;
2. Ông Nguyễn Thiện Nhân, Phó Thủ tướng Chính phủ, Phó Chủ tịch;
3. Ông Phạm Vũ Luận, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy viên Thường trực;
4. Ông Nguyễn Hữu Vũ, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Ủy viên kiêm Tổng Thư ký;
5. Ông Vương Đình Huệ, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Ủy viên;
6. Ông Bùi Quang Vinh, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên;
7. Ông Nguyễn Thái Bình, Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Ủy viên;
8. Bà Phạm Thị Hải Chuyền, Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Ủy viên;
9. Ông Nguyễn Quân, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy viên;
10. Ông Châu Văn Minh, Chủ tịch Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Ủy viên;
11. Ông Nguyễn Xuân Thắng, Chủ tịch Viện Khoa học xã hội Việt Nam, Ủy viên;
12. Ông Nguyễn Mạnh Cẩm, Chủ tịch Hội khuyến học Việt Nam, Ủy viên;
13. Ông Đinh Quang Báo, Giáo sư, tiến sĩ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Ủy viên;
14. Ông Nguyễn Minh Đường, Giáo sư, tiến sĩ khoa học, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, Ủy viên;
15. Ông Nguyễn Trọng Giảng, Giáo sư, tiến sĩ, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Ủy viên;

Cơ quan thường trực của Hội đồng là Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ. Ủy viên thường trực Hội đồng sử dụng con dấu của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực có bộ phận giúp việc là Văn phòng Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định thành lập. Văn phòng Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực có biên chế công chức thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và làm việc theo chế độ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm.

Kinh phí hoạt động của Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực do ngân sách nhà nước cấp và được bố trí trong dự toán ngân sách của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Các quy định trước đây trái với quy định tại Quyết định này đều bãi bỏ.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và các thành viên Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực nêu tại Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính QG;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các thành viên HĐQT và PTNL nêu tại Điều 2;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (5).QT **23**



Nguyễn Tấn Dũng